

Số: 493/BC-VNBC

Quảng Ninh, ngày 19 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
Năm 2017

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Các Quý vị Cổ đông của Công ty.

- Tên Công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin.
- Địa chỉ trụ sở chính: 799 Lê Thánh Tông, TP Hạ Long, Quảng Ninh.
- Điện thoại: 0203.825.220; Fax: 0203.625270; Email: Giaodich@nuibeo.com
- Vốn điều lệ: 369.991.240.000 đ; Bằng chữ: (Ba trăm sáu mươi chín tỷ, chín trăm chín một triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng).
- Mã chứng khoán: NBC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
01	1859/NQ-VNBC	28/04/2017	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
02	7306/NQ-VNBC	27/10/2017	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017

II. Hội đồng Quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị:

a) Từ ngày 01/01/2017 – 03/04/2017:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Văn Dậu	Chủ tịch HĐQT	6	100	
2	Ngô Thế Phiệt	Ủy viên HĐQT	6	100	
3	Lã Tuấn Quỳnh	Ủy viên HĐQT	6	100	
4	Nguyễn Quang Quyền	Ủy viên HĐQT	6	100	
5	Nguyễn Trọng Hiền	Ủy viên HĐQT	6	100	

b) Từ ngày 03/4/2017 – 14/12/2017: Nhân sự HĐQT có sự thay đổi: Ông Nguyễn Văn Dậu thôi giữ chức CT HĐQT, thôi tham gia HĐQT; Ông Phạm Công Hương – người đại diện phần vốn của TKV tham gia HĐQT và được bầu giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty.

Đức

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Phạm Công Hương	Chủ tịch HĐQT	18	100	
2	Ngô Thế Phiệt	Ủy viên HĐQT	18	100	
3	Lã Tuấn Quỳnh	Ủy viên HĐQT	18	100	
4	Nguyễn Quang Quyền	Ủy viên HĐQT	18	100	
5	Nguyễn Trọng Hiền	Ủy viên HĐQT	18	100	

c) Từ ngày 14/12/2017 – 25/12/2017: HĐQT còn 03 thành viên do ông Nguyễn Quang Quyền và ông Nguyễn Trọng Hiền có đơn gửi đến trụ sở chính của Công ty, xin thôi tham gia HĐQT Công ty.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Phạm Công Hương	Chủ tịch HĐQT	2	100	
2	Ngô Thế Phiệt	Ủy viên HĐQT	2	100	
3	Lã Tuấn Quỳnh	Ủy viên HĐQT	2	100	

d) Từ ngày 25/12/2017 đến ngày 31/12/2017: HĐQT bầu bổ sung thêm ông Trần Quốc Tuấn và bà Trương Thúy Mai vào HĐQT.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Phạm Công Hương	Chủ tịch HĐQT	2	100	
2	Ngô Thế Phiệt	Ủy viên HĐQT	2	100	
3	Lã Tuấn Quỳnh	Ủy viên HĐQT	2	100	
4	Trần Quốc Tuấn	Ủy viên HĐQT	2	100	
5	Trương Thúy Mai	Ủy viên HĐQT	2	100	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc Công ty:

- Trong năm 2017, Giám đốc Công ty đã tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ Công ty khi thực hiện nhiệm vụ của mình: Triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông giao; thực hiện đầy đủ các điều khoản hợp đồng giao nhận thầu khai thác, sàng tuyển than với TKV, đảm bảo hoạt động tài chính của Công ty lành mạnh, bảo toàn và phát triển nguồn vốn kinh doanh.

- Các quyết định do Giám đốc ký ban hành trong năm 2017 đều hợp pháp, thực hiện đúng phân cấp theo Điều lệ Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không.

4. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2017:

Đức 2

STT	Phiên họp	Các văn bản của HĐQT, Thường trực HĐQT thông qua
I	Quý I năm 2017	
1	Phiên họp thứ nhất ngày 23/01/2017	Nghị quyết số 01/NQ-VNBC ngày 23/01/2017 về việc: Áp dụng thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp lương của TKV; Nghị quyết số 02/NQ-VNBC ngày 23/01/2017 về việc: Phê duyệt kế hoạch Lao động, Tiền lương của Công ty năm 2017.
2	Phiên họp thứ hai ngày 28/02/2017	Quyết định số 830/QĐ-VNBC ngày 28/02/2017 về việc: Thành lập tổ công tác tái cơ cấu vốn góp của các cổ đông; Quyết định số 832/QĐ-VNBC ngày 28/02/2017 về việc: Quyết toán Quỹ tiền lương năm 2016; Quyết định số 833/QĐ-VNBC ngày 28/02/2017 về việc: Quyết toán Quỹ Khen thưởng, phúc lợi năm 2016; Quyết định số 834/QĐ-VNBC ngày 28/02/2017 về việc: Phê duyệt kế hoạch Đầu tư Xây dựng năm 2017; Quyết định số 835/QĐ-VNBC ngày 28/02/2017 về việc: Ban hành Quy chế Quản lý Lao động Tiền lương; Quyết định số 840/QĐ-VNBC ngày 28/02/2017 về việc: Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 33 Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo.
3	Phiên họp thứ 3 ngày 16/03/2017	Quyết định số 1098/QĐ-VNBC ngày 16/03/2017 về việc: Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn III Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo.
4	Phiên họp thứ 4 ngày 22/03/2017	Nghị quyết số 03/NQ-VNBC ngày 22/03/2017 về việc: Bổ nhiệm cán bộ quản lý, điều hành Công ty; Quyết định số 1298/QĐ-VNBC ngày 24/03/2017 về việc: Phê duyệt kế hoạch chi quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2017 của Công ty.
5	Phiên họp thứ 5 ngày 29/03/2017	Quyết định số 1396/QĐ-VNBC ngày 29/03/2017 về việc: Cán bộ nghỉ phép đi thăm quan, du lịch nước ngoài (Giám đốc Ngô Thế Phiệt đi Hàn Quốc).
II	Quý II năm 2017	
1	Phiên họp thứ 6 ngày 03/04/2017	Nghị quyết số 04/NQ-VNBC ngày 28/03/2017 về việc: Thay đổi nhân sự trong HĐQT Công ty (Ông Nguyễn Văn Dậu thôi tham gia HĐQT, Ông Phạm Công Hương được bầu vào HĐQT giữ chức CT HĐQT).
2	Phiên họp thứ 7 ngày 03/04/2017	Quyết định số 1576/QĐ-VNBC ngày 05/04/2017 về việc: Phân công nhiệm vụ trong HĐQT Công ty; Nghị quyết số 05/VNBC ngày 03/04/2017 về việc: Giám sát quản lý điều hành quý I và ban hành kế hoạch SXKD quý II năm 2017; Nghị quyết số 06/NQ-VNBC ngày 03/04/2017 về việc: Thông qua các tài liệu tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2017.

3	Phiên họp thứ 8 ngày 18/04/2017	Quyết định số 1844/QĐ-VNBC ngày 18/04/2017 về việc: Cán bộ nghỉ phép đi tham quan, du lịch nước ngoài;
		Quyết định số 1839/QĐ-VNBC ngày 18/04/2017 về việc: Cử cán bộ tham gia khóa đào tạo tiếng anh (Ông Mai Quảng Thái - PGĐ Công ty);
		Thông báo số 1860/TB-VNBC ngày 18/04/2017 về việc: Chốt danh sách cổ đông của Công ty để hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016.
4	Phiên họp thứ 9 ngày 09/05/2017	Nghị quyết số 07/NQ-VNBC ngày 09/05/2017 về việc: Triển khai công tác: AT, PCMB, PCTT-TKCN;
		Nghị quyết số 08/NQ-VNBC ngày 09/05/2017 về việc: Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2017-2020;
		Nghị quyết số 09/NQ-VNBC ngày 09/05/2017 về việc: Xây dựng kế hoạch khai thác than giai đoạn 2017-2021;
		Quyết định số 2417/QĐ-VNBC ngày 09/05/2017 về việc: Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi.
5	Phiên họp thứ 10 ngày 29/05/2017	Quyết định số 3041/QĐ-VNBC ngày 29/05/2017 về việc: Ban hành Quy chế Quản lý tiền thưởng của người quản lý Công ty;
		Quyết định số 3042/QĐ-VNBC ngày 29/05/2017 về việc: Thưởng hoàn thành nhiệm vụ Người quản lý Công ty năm 2016;
		Quyết định số 3200/QĐ-VNBC ngày 01/06/2017 về việc: Ban hành Quy chế Khoán và Quản trị chi phí giá thành;
		Nghị quyết số 10/NQ-VNBC ngày 29/5/2017 về việc: Giám sát, quản lý điều hành Công ty.
6	Phiên họp thứ 11 ngày 16/06/2017	Nghị quyết số 11/NQ-VNBC ngày 16/06/2017 về việc: Tuyển dụng lao động và bổ nhiệm cán bộ Công ty;
		Quyết định 3625/QĐ-VNBC ngày 19/06/2017 về việc: Thành lập ban chỉ đạo đề án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2017-2020;
		Quyết định số 3655/QĐ-VNBC ngày 20/06/2017 về việc: Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn IV Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo.
7	Phiên họp thứ 12 ngày 26/06/2017	Quyết định số 3743/QĐ-VNBC ngày 26/06/2017 về việc: Bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo Công ty giai đoạn 2016-2020;
		Nghị quyết số 12/NQ-VNBC ngày 26/06/2017 về việc: Giám sát thực hiện nhiệm vụ HĐQT giao.
III	Quý III năm 2017	
1	Phiên họp thứ 13 ngày 07/07/2017	Nghị quyết số 13/NQ-VNBC ngày 07/07/2017 về việc: Giám sát quản lý điều hành quý II/2017 và phê duyệt kế hoạch SXKD quý III/2017;
2	Phiên họp thứ 14 ngày 16/8/2017	Quyết định số 5189/QĐ-VNBC ngày 16/8/2017 về việc: Bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Phạm Bá Tước.

3	Phiên họp thứ 15 ngày 01/09/2017	Nghị quyết số 14/NQ-VNBC ngày 01/09/2017 về việc: Phê duyệt Dự án Đầu tư mua sắm thiết bị phục vụ đào chống lò bằng vì neo năm 2017;
		Nghị quyết số 15/NQ-VNBC ngày 01/09/2017 về việc: Phê duyệt Dự án Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2017;
		Quyết định số 5708/QĐ-VNBC ngày 01/09/2017 về việc: Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch Đầu tư Xây dựng năm 2017.
4	Phiên họp thứ 16 ngày 18/09/2017	Quyết định số 6143/QĐ-VNBC ngày 18/09/2017 về việc: Ban hành quy chế Công bố thông tin của Công ty;
		Quyết định số 6145/QĐ-VNBC ngày 18/09/2017 về việc: Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty;
		Nghị quyết số 16/NQ-VNBC ngày 18/09/2017 về việc: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017;
		Kế hoạch số 6144/KH-VNBC ngày 18/09/2017 về việc: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017.
5	Phiên họp thứ 17 ngày 22/09/2017	Nghị quyết số 17/NQ-VNBC ngày 22/09/2017 về việc: Thay đổi ngày đăng ký cuối cùng và ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017.
6	Phiên họp thứ 18 ngày 29/09/2017	Nghị quyết số 18/NQ-VNBC ngày 29/09/2017 về việc giám sát quản lý điều hành SXKD quý III và ban hành kế hoạch quý IV/2017;
		Quyết định số 6486/QĐ-VNBC ngày 29/09/2017 về việc: Cử cán bộ đi nước ngoài;
		Quyết định số 6468/QĐ-VNBC ngày 29/09/2017 về việc: Bổ nhiệm lại cán bộ Công ty.
IV	Quý IV năm 2017	
1	Phiên họp thứ 19 ngày 09/10/2017	Nghị quyết số 19/NQ-VNBC ngày 09/10/2017 về tài liệu Đại hội cổ đông bất thường năm 2017;
		Chương trình họp Đại hội cổ đông ngày 27/10/2017;
		Quy chế làm việc số 6743/QC-VNBC ngày 09/10/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
		Tờ trình số 6744/TTr-VNBC về việc: Về việc: Chấp thuận cho Cổ đông Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai cổ phiếu Công ty (NBC);
		Dự thảo Biên bản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017.
2	Phiên họp thứ 20 ngày 24/10/2017	Nghị quyết số 20/NQ-VNBC ngày 24/10/2017 về việc: Thay đổi nhân sự Kế toán trưởng Công ty.
3	Phiên họp thứ 21 ngày 26/10/2017	Nghị quyết số 21/NQ-VNBC ngày 24/10/2017 về việc: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017.

4	Phiên họp thứ 22 ngày 06/11/2017	Nghị quyết số 22/NQ-VNBC ngày 06/11/2017 về việc: Quy hoạch cán bộ Công ty;
		Nghị quyết số 23/NQ-VNBC ngày 06/11/2017 về nhân sự Kế toán trưởng Công ty;
		Nghị quyết số 24/NQ-VNBC ngày 06/11/2017 về việc: Giám sát quản lý điều hành SXKD Công ty;
		Quyết định số 7605/QĐ-VNBC ngày 06/11/2017 về việc: Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư và xây dựng Công ty năm 2017.
5	Phiên họp thứ 23 ngày 30/11/2017	Quyết định số 8188/QĐ-VNBC ngày 30/11/2017 về việc: Ban hành Quy chế Quản lý Công tác Vật tư trong Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin;
		Quyết định số 8228/QĐ-VNBC ngày 01/12/2017 về việc ban hành Quy chế Quản lý Đầu tư Xây dựng trong Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin;
		Nghị quyết số 25/NQ-VNBC ngày 30/11/2017 về việc lấy phiếu tín nhiệm cán bộ quản lý công ty tại Hội nghị người lao động năm 2018;
		Quyết định số 8227/QĐ-VNBC ngày 01/12/2017 về việc: Thành lập Ban kiểm phiếu để kiểm phiếu tín nhiệm cán bộ quản lý Công ty tại Hội nghị người lao động của Công ty năm 2018;
		Nghị quyết số 26/NQ-VNBC ngày 30/11/2017 về việc: Nhân sự Kế toán trưởng Công ty;
6	Phiên họp thứ 24 ngày 14/12/2017	Nghị quyết số 27/NQ-VNBC ngày 30/11/2017 về việc: Giám sát, triển khai các văn bản của Tập đoàn TKV trong hoạt động SXKD của Công ty.
		Nghị quyết số 28/NQ-VNBC ngày 14/12/2017 về việc: Thôi giữ chức UV HĐQT Công ty;
7	Phiên họp thứ 25 ngày 19/12/2017	Quyết định số 8560/QĐ-VNBC ngày 14/12/2017 về việc: Điều chỉnh phân công nhiệm vụ trong HĐQT Công ty.
		Nghị quyết số 29/NQ-VNBC ngày 19/12/2017 về việc: Tổ chức sản xuất và công tác cán bộ.
8	Phiên họp thứ 26 ngày 25/12/2017	Nghị quyết số 30/NQ-VNBC ngày 25/12/2017 về việc: Bầu bổ sung nhân sự trong HĐQT Công ty.
9	Phiên họp thứ 27 ngày 25/12/2017	Quyết định số 8905/QĐ-VNBC ngày 25/12/2017 về việc: Phân công nhiệm vụ trong HĐQT Công ty
10	Phiên họp thứ 28 ngày 26/12/2017	Nghị quyết số 31/NQ-VNBC ngày 26/12/2017 về việc: Điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch phối hợp SXKD năm 2017

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Chu Duy Hải	Trưởng ban	08	100	
2	Nguyễn Tiến Nhung	Ủy viên BKS	08	100	
3	Đỗ Thị Thanh Huyền	Ủy viên VKS	08	100	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, ban Giám đốc.

a) Về hoạt động quản lý điều hành của HĐQT Công ty

- HĐQT Công ty đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT. Thực hiện chức năng quản lý Công ty thông qua việc ban hành Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định và tổ chức kiểm tra việc thực hiện;

- Chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác trong Công ty thực hiện nghiêm túc các văn bản quản lý của Nhà Nước, Tập đoàn và Công ty;

- Hội đồng Quản trị Công ty đã tổ chức họp thường niên mỗi tháng 2 lần, giải quyết nhiều nội dung liên quan đến việc chỉ đạo điều hành SXKD. Các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời;

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường năm 2017; Các quyền và lợi ích của cổ đông được đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện chi trả cổ tức đúng nghị quyết Đại hội.

- Phê duyệt kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư, định mức KTKT.... Sửa đổi và ban hành Quy chế nội bộ, bổ nhiệm lại cán bộ; chỉ đạo xử lý các vấn đề tồn đọng tại các dự án hầm lò mỏ than Núi Béo, Dự án duy trì mở rộng khai thác than lộ thiên...;

- Xây dựng mô hình tổ chức sản xuất, sắp xếp lại các đơn vị phòng ban theo hướng tinh gọn nhẹ gắn với việc giảm dần sản lượng khai thác than lộ thiên, chuyển đổi mô hình tổ chức sản xuất sang khai thác than hầm lò;

- Thông qua hoạt động của HĐQT và việc sửa đổi bổ sung các văn bản quản lý kịp thời đã giúp cho việc quản trị điều hành Công ty trong năm được linh hoạt, hiệu quả hơn. Các văn bản quản lý của HĐQT ban hành thuộc thẩm quyền, đảm bảo phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế SXKD của Công ty.

b) Về công tác tổ chức thực hiện của Ban Giám đốc điều hành Công ty

Ban Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Kịp thời triển khai nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn với Công ty;

- Kịp thời đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty. Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền;

- Trực tiếp thay mặt Công ty ký các hợp đồng lao động, tín dụng, kinh tế và thương mại đảm bảo đúng chế độ quy định, đúng pháp luật;

- Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bổ nhiệm cán bộ được thực hiện đúng quy trình;

- Công tác tuyển dụng lao động được thực hiện dân chủ, công khai và minh bạch. Công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng bậc..., được thực hiện đúng Quy chế, quy định Công ty và các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn;

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo;

- Tổ chức thực hiện tốt công tác ĐT-XDCB theo phân cấp, các thủ tục đầu tư, quyết định đầu tư, thực hiện đầu tư và thanh quyết toán công trình được thực hiện đúng chế độ, đúng quy định;

- Chủ động điều hành hoạt động SXKD hằng ngày bằng cơ chế chính sách và giải pháp đồng bộ từ Công ty đến các đơn vị phòng ban, phân xưởng;

- Tổ chức ký hợp đồng cam kết trách nhiệm giữa Giám đốc Công ty với thủ trưởng các đơn vị trong Công ty;

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch SXKD của Công ty, hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật mà Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Công ty đề ra.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

- Trong năm 2017, BKS đã nhận được sự phối hợp từ HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty như cung cấp các báo cáo, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát, cử cán bộ làm việc với BKS khi có yêu cầu và phối hợp tổ chức hội thảo tập huấn công tác kiểm soát cho các kiểm soát viên.

- Tại các cuộc họp tổng kết, họp thường niên của HĐQT, Ban Giám đốc, BKS đều được mời tham dự và tham gia góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

4. Hoạt động khác của BKS: Không

IV. Đào tạo về quản trị Công ty

Trong năm 2017, các thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc đã tham gia đầy đủ các lớp đào tạo quản trị Công ty do TKV, Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, TKV tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty (Có danh sách kèm theo).

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Có danh sách kèm theo).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có.

VII. Các vấn đề lưu ý khác: Không có. *Đức*

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- HĐQT (3), BKS (ecopy);
- GD, PGD, KTTC (ecopy);
- A. Trung (P ĐK để CBTT);
- Lưu: Văn thư, HĐQT (3). *sl*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Công Hương